HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: /2026/NQ-HĐND	*Cà Mau, ngày tháng năm 2026*

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT

Ban hành chính sách hỗ trợ cho hộ gia đình lắp đặt điện tự sản xuất, tự tiêu thụ và hệ thống lưu trữ điện trên địa bàn tỉnh Cà Mau

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Điện lực số 61/2024/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 58/2025/NĐ-CP ngày 03 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Điện lực về phát triển điện năng lượng tái tạo, điện năng lượng mới được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 243/2026/NĐ-CP;

Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp;

Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết ban hành chính sách hỗ trợ cho hộ gia đình lắp đặt điện tự sản xuất, tự tiêu thụ và hệ thống lưu trữ điện trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này ban hành chính sách hỗ trợ cho hộ gia đình lắp đặt điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ và hệ thống lưu trữ điện trên địa bàn tỉnh Cà Mau (sau đây gọi chung là hệ thống điện mặt trời hộ gia đình) theo khoản 2 Điều 22 của Luật Điện lực số 61/2024/QH15.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Hộ gia đình có nhà ở riêng lẻ lắp đặt hệ thống điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ và hệ thống lưu trữ điện trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

2. Cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc quản lý, thực hiện chính sách hỗ trợ quy định tại Nghị quyết này.

Điều 3. Nguồn kinh phí thực hiện

Kinh phí thực hiện chính sách hỗ trợ quy định tại Nghị quyết này được bố trí từ nguồn ngân sách cấp tỉnh bổ sung có mục tiêu cho ngân sách cấp xã theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

Điều 4. Nguyên tắc hỗ trợ

1. Việc thực hiện chính sách hỗ trợ phải bảo đảm công khai, minh bạch, đúng đối tượng, đúng điều kiện, đúng mục đích, đúng mức hỗ trợ và đúng quy định của pháp luật; bảo đảm không để xảy ra trục lợi chính sách.

2. Việc đề nghị và thực hiện hỗ trợ được thực hiện thông qua cá nhân là đại diện hợp pháp của các chủ sở hữu nhà ở theo quy định của pháp luật về nhà ở.

Mỗi nhà ở riêng lẻ chỉ được hỗ trợ về tài chính 01 lần trong thời gian Nghị quyết này có hiệu lực thi hành đối với việc lắp đặt hệ thống điện mặt trời hộ gia đình theo quy định của Nghị quyết này.

Nhà ở riêng lẻ được đề nghị hỗ trợ phải có địa chỉ xác định và có giấy tờ chứng minh quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất theo quy định của pháp luật.

3. Không hỗ trợ trùng lặp đối với cùng một nội dung hoặc cùng một hệ thống điện mặt trời hộ gia đình đã được hỗ trợ từ ngân sách nhà nước hoặc từ chương trình, chính sách hỗ trợ khác của Nhà nước.

Điều 5. Hỗ trợ lắp đặt hệ thống điện mặt trời hộ gia đình

1. Mức hỗ trợ kinh phí lắp đặt:

Hộ gia đình có hệ thống điện mặt trời hộ gia đình được lắp đặt tại nhà ở riêng lẻ, hoàn thành lắp đặt và đưa vào vận hành sau ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành, đáp ứng đầy đủ các điều kiện quy định tại Điều 6 của Nghị quyết này, được hỗ trợ kinh phí lắp đặt như sau:

a) Trường hợp điện mặt trời hộ gia đình không lắp đặt hệ thống lưu trữ điện: Mức hỗ trợ kinh phí lắp đặt là 1.000.000 đồng cho 01 kWp tổng công suất định mức của các tấm quang điện lắp đặt trong hệ thống, nhưng không vượt quá 3.000.000 đồng.

b) Trường hợp hệ thống lưu trữ điện được lắp đặt đồng bộ với điện mặt trời hộ gia đình: Ngoài mức hỗ trợ theo quy định tại khoản 1 Điều này, được hỗ trợ thêm 1.000.000 đồng cho 01 kWh tổng công suất định mức của hệ thống lưu trữ điện, nhưng không vượt quá 3.000.000 đồng.

2. Hỗ trợ, hướng dẫn kỹ thuật:

Hộ gia đình được hướng dẫn, hỗ trợ thông tin về các yêu cầu kỹ thuật và việc thực hiện các quy định của pháp luật có liên quan trong quá trình đầu tư, lắp đặt và vận hành hệ thống điện mặt trời hộ gia đình, cụ thể như sau:

a) Đơn vị điện lực quản lý, vận hành lưới điện có liên quan hướng dẫn việc thực hiện các yêu cầu, thủ tục về đấu nối và an toàn điện thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

b) Ủy ban nhân dân cấp xã hướng dẫn hộ gia đình thực hiện thủ tục đề nghị hỗ trợ theo quy định của Nghị quyết này; phối hợp với cơ quan, đơn vị có thẩm quyền hướng dẫn hộ gia đình thực hiện các quy định của pháp luật về xây dựng, phòng cháy và chữa cháy, bảo vệ môi trường và các quy định khác có liên quan trong quá trình đầu tư, lắp đặt và vận hành hệ thống điện mặt trời.

Điều 6. Điều kiện để được hỗ trợ kinh phí lắp đặt hệ thống điện mặt trời hộ gia đình

Hệ thống điện mặt trời hộ gia đình được hỗ trợ kinh phí lắp đặt khi đáp ứng đầy đủ các điều kiện sau đây:

1. Hệ thống điện mặt trời hộ gia đình được lắp đặt tại nhà ở riêng lẻ theo quy định tại Nghị quyết này.

2. Hệ thống điện mặt trời hộ gia đình có tổng công suất định mức của các tấm quang điện được lắp đặt từ 01 kWp trở lên.

3. Trường hợp có lắp đặt hệ thống lưu trữ điện đồng bộ với hệ thống điện mặt trời hộ gia đình, tổng dung lượng định mức của hệ thống lưu trữ điện phải đạt từ 02 kWh trở lên.

4. Việc đầu tư, lắp đặt và vận hành hệ thống điện mặt trời hộ gia đình phải đáp ứng các quy định của pháp luật về phát triển nguồn điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ và các quy định của pháp luật có liên quan.

5. Hệ thống điện mặt trời hộ gia đình phải được hoàn thành lắp đặt và đưa vào vận hành sau ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành.

Điều 7. Thu hồi kinh phí hỗ trợ

1. Kinh phí hỗ trợ đã cấp được thu hồi trong các trường hợp sau đây:

a) Cung cấp thông tin không đúng sự thật hoặc giả mạo hồ sơ để được hưởng chính sách hỗ trợ;

b) Không đáp ứng điều kiện được hỗ trợ theo quy định tại Nghị quyết này nhưng vẫn được hưởng kinh phí hỗ trợ;

c) Sử dụng hệ thống điện mặt trời hộ gia đình vi phạm các quy định của pháp luật về an toàn điện, phòng cháy và chữa cháy dẫn đến việc không bảo đảm điều kiện khai thác, sử dụng hệ thống theo quy định.

2. Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện việc thu hồi kinh phí hỗ trợ theo thẩm quyền và trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật; số tiền thu hồi được nộp vào ngân sách nhà nước theo quy định.

Điều 8. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày … tháng … năm 2026.

Điều 9. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này; chỉ đạo các cơ quan chuyên môn, cơ quan, đơn vị có liên quan và Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức thực hiện chính sách hỗ trợ bảo đảm công khai, minh bạch, đúng đối tượng, đúng điều kiện, đúng mức hỗ trợ và theo quy định của pháp luật; giao cơ quan chuyên môn chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu, hướng dẫn và tổ chức thực hiện theo thẩm quyền.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết theo quy định của pháp luật.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh phối hợp tuyên truyền, vận động và giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau khóa ..., Kỳ họp thứ .... thông qua ngày… tháng… năm 2026.

Nơi nhận:
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ Công Thương;
- Bộ Tài chính;
- Cục KTVB&TCTHPL - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh; Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- Các tổ chức chính trị, xã hội cấp tỉnh;
- TT HĐND, UBND các xã, phường;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh (đăng Công báo);
- Lưu: VT,…

CHỦ TỊCH